

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/DS-ST

Ngày 31-7-2023

“V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Đỗ Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST- DS ngày 13 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Kiều Ng, sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm CN, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Ông Châu Thanh T, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Bà Tạ Thị Kiều D, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 02 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Kiều Ng trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên vào ngày 19/9/2021 âm lịch bà D có hỏi vay bà 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), khi vay thì bà D hứa đến ngày 30/11/2021 sẽ trả lại cho bà, lãi suất hai bên thoả thuận mỗi tháng 2.400.000 đồng đối với số tiền 60.000.000 đồng. Khi vay thì bà D tự viết biên nhận và đưa cho bà giữ, đến thời hạn bà có gặp bà D để đòi lại số nợ nhưng bà D nói không có khả năng trả cho bà và hứa trả dần. Sau khi vay bà D đóng lãi cho bà được 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), nhưng sau đó do bà D khó khăn nên bà và bà D thống nhất không tính lãi đối với số tiền vay, số tiền bà D đóng lãi 2.000.000 đồng sẽ trừ vào số tiền vốn. Nay bà yêu cầu bà D có nghĩa vụ trả lại cho bà số tiền vay còn nợ là 58.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tại đơn khởi kiện bà có yêu cầu ông T là chồng của bà D phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ, nhưng nay bà rút lại yêu cầu buộc ông T liên đới, vì khi vay chỉ có bà D hỏi vay tiền của bà.

Đối với bà Tạ Thị Kiều D và ông Châu Thanh T Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập ông T, bà D để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ hai nhưng ông T, bà D vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Kiều Ng đối với bà Tạ Thị Kiều D. Buộc bà Tạ Thị Kiều D có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Kiều Ng số tiền 58.000.000 đồng (Năm mươi tám triệu đồng). Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Ng đối với ông Châu Thanh T về việc buộc ông T có nghĩa vụ liên đới trả nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà D phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn bà Huỳnh Kiều Ng với bị đơn bà Tạ Thị Kiều D là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Tạ Thị Kiều D, ông Châu Thanh T có địa chỉ tại khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh

Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập bà Tạ Thị Kiều D, ông Châu Thanh T hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà D, ông T vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với ông T, bà D theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với việc nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện:

Tại đơn khởi kiện bà Huỳnh Kiều Ng yêu cầu bà Tạ Thị Kiều D và ông Châu Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả số tiền nợ vay là 60.000.000 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án bà Ng rút lại yêu cầu khởi kiện đối với ông Châu Thanh T. Hội đồng xét xử nhận thấy việc bà Ng rút lại yêu cầu khởi kiện đối với ông T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Ng đối với ông T về việc buộc ông T có nghĩa vụ liên đới trả nợ cùng bà D.

[3] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Bà Huỳnh Kiều Ng yêu cầu bà Tạ Thị Kiều D trả số tiền nợ vay 60.000.000 đồng. Tại tờ ý kiến ngày 31/5/2023 bà D thừa nhận có nợ bà Ng số tiền vay 50.000.000 đồng. Xét thấy, việc bà D thừa nhận có nợ bà Ng số tiền vay 50.000.000 đồng không phải là 60.000.000 đồng như bà Ng đã yêu cầu, tuy nhiên bà D không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh, trong khi bà Ng cung cấp cho Tòa án Biên nhận đề ngày 19/9/2021 thể hiện nội dung bà D có nhận của bà Ng số tiền 60.000.000 đồng và hứa đến ngày 30/11/2021 sẽ trả cho bà Ng, cuối biên nhận có chữ ký và chữ viết họ và tên của bà D. Từ đó cho thấy, việc bà Ng trình bày bà D vay của bà Ng số tiền 60.000.000 đồng là có cơ sở.

Theo bà Ng sau khi vay bà D đã trả cho bà Ng được 2.000.000 đồng tiền lãi, do bà D gặp khó khăn nên bà Ng không tính lãi đối với bà D, số tiền bà D đã đóng lãi 2.000.000 đồng bà Ng tự nguyện trừ vào số tiền vốn. Do đó, bà Ng yêu cầu bà D trả số tiền vay vốn còn lại là 58.000.000 đồng (Năm mươi tám triệu đồng).

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy việc bà Ng yêu cầu bà D trả số tiền vay vốn còn nợ 58.000.000 đồng (Năm mươi tám triệu đồng) là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về lãi suất: Bà Ng không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[6] Về án phí dân sự có giá ngạch: Buộc bà Tạ Thị Kiều D phải chịu là 2.900.000 đồng theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kiều Ng đối với ông Châu Thanh T về việc buộc ông T có nghĩa vụ liên đới trả nợ.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kiều Ng đối với bà Tạ Thị Kiều D.

Buộc bà Tạ Thị Kiều D có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Kiều Ng số tiền 58.000.000 đồng (Năm mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bà Ng có đơn yêu cầu thi hành án, bà D không thi hành khoản tiền nêu trên thì bà Ng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Tạ Thị Kiều D phải chịu là 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Huỳnh Kiều Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Ng có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008802 ngày 13/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Huỳnh Kiều Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Tạ Thị Kiều D, ông Châu Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ

